

BẢN TIN **ĐỀ ÁN 1816**

Đề án 1816: Cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh



**ĐỀ ÁN 1816: GÓP PHẦN RẤT LỚN CHO BỆNH VIỆN
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG KHÁM CHỮA BỆNH**

**NÂNG CAO NĂNG LỰC
KHÁM CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN CHO TUYẾN DƯỚI**

NỖ LỰC CHỐNG QUÁ TẢI TẠI CÁC BỆNH VIỆN



Chỉ đạo nội dung**TS. Nguyễn Quốc Triệu**

Bộ trưởng Bộ y tế

PGS.TS. Nguyễn Thị Xuyên

Thứ trưởng Bộ y tế

TS. Lương Ngọc Khuê, Cục trưởng

Cục Quản lý Khám chữa bệnh, Bộ Y tế

ThS. Phạm Văn Tác, Vụ trưởng

Vụ Tổ chức Cán bộ, Bộ Y tế

Chịu trách nhiệm nội dung**BS.CKI. Đặng Quốc Việt**

Giám đốc Trung tâm TTGDSK Trung ương

Ban biên tập**Trưởng ban****BS.CKI. Đặng Quốc Việt**

Giám đốc Trung tâm TTGDSK Trung ương

Phó Trưởng ban**TS. Trần Đức Long**

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Y tế

Thư ký**ThS. BS. Nguyễn Thị Minh Hiền**

Trung tâm TTGDSK TW

Ủy viên**ThS. DS. Cao Hưng Thái**

Phó Cục trưởng Cục QLKCB- Bộ Y tế

ThS. Nguyễn Xuân Chiến, Vụ TCCB, Bộ Y tế**Nhà báo Ngô Anh Văn**, Báo SK&ĐS**Nhà báo Nguyễn Thị Hoài Nam**, Báo GD&XH**CN.Quản Thùy Linh**, Trung tâm TTGDSK TW**CN. Nguyễn Hoài Phương**, Trung tâm TTGDSK TW**Trị sự****ThS. Dương Quang Tùng**, Trung tâm TTGDSK TW**Thiết kế****HS. Nguyễn Huyền Trang**, Trung tâm TTGDSK TW**Cơ quan chủ quản báo chí:**

Trung tâm Truyền thông GDSK Trung ương

Địa chỉ: 366 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (04)37623673/ (04)37627493

Fax: (04) 38329241

Website: www.t5g.org.vn

Email: tapchigds@gmail.com

In 3.000 bản, khổ 19X 27cm tại Công ty CPTM Bách Khuê.

Giấy phép số 05/GP-XBBT ngày 20/01/2010

In xong và nộp lưu chiểu tháng 4/2011.

TRONG SỐ NÀY

- “Công bằng dưới góc độ tài chính y tế và chính sách y tế” 1
- Nỗ lực chống quá tải tại các bệnh viện 3
- Bệnh viện Bạch Mai hướng về cơ sở một cách bền vững 6
- Nâng cao năng lực khám chữa bệnh y học cổ truyền cho tuyến dưới 8
- Cần Thơ: Gần 100% kỹ thuật đã chuyển giao thành công 9
- Đề án 1816: Góp phần rất lớn cho bệnh viện nâng cao chất lượng khám chữa bệnh 11
- Hiệu quả thiết thực đối với y tế Kinh Môn từ Đề án 1816 13
- Cơ hội vàng để Ngành Y tế Quảng Nam nâng cao chất lượng khám chữa bệnh 14
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Cạn hai năm đón nhận 40 cán bộ y, bác sỹ 16
- Kon Tum: Làm chủ được kỹ thuật mới 17
- Hà Giang: Hiệu quả từ giải pháp kết hợp giữa công tác chỉ đạo tuyến và triển khai Đề án 1816 19
- Tạo nguồn nhân lực mới trong khám và điều trị 21
- Cần khảo sát kỹ trước khi xuống chuyển giao kỹ thuật 22
- “Blouse Trắng tình nguyện” 24
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum: 26
Phẫu thuật thành công hai ca trượt đốt sống thắt lưng
- Nổi thành công bàn tay bị chém đứt lìa 27
- Y tế Hà Nam: Những lợi ích song hành nhờ Đề án 1816 27
- Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí: 28
Thành lập Trung tâm Đào tạo - Chỉ đạo tuyến
- Hải Dương: Sau hai năm thực hiện Đề án 1816 30
- Xứng đáng là vị trí đầu ngành trong lĩnh vực: 31
Răng - Hàm - Mặt

Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Quốc Triệu thăm bệnh nhân ghép tim từ người cho chết não tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức ngày 15/4/2011
Ảnh Hoài Phương

"CÔNG BẰNG DƯỚI GÓC ĐỘ TÀI CHÍNH Y TẾ VÀ CHÍNH SÁCH Y TẾ"

PHẠM MINH SƠN

PGĐ Trung tâm Truyền thông GDSK Khánh Hòa

Ngày 22/02/2011, tại Sở Y tế Khánh Hòa, 100 cán bộ y tế gồm lãnh đạo và các phòng ban chức năng Sở Y tế, lãnh đạo Trường Cao đẳng Y tế, Ban Bảo vệ Sức khỏe tỉnh, Thanh tra Sở Y tế, lãnh đạo các cơ quan đơn vị trực thuộc Sở Y tế, lãnh đạo các khoa phòng thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế Dự phòng, Trung tâm Truyền thông GDSK... đã được nghe GS. TSKH. Phạm Mạnh Hùng, nguyên Thứ trưởng thường trực Bộ Y tế, Nguyên Phó trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, trình bày Báo cáo Chuyên đề về “Công bằng dưới góc độ tài chính y tế và chính sách y tế”.

Theo GS. TSKH. Phạm Mạnh Hùng, một trong những bài học sâu sắc mà Ngành Y tế Việt Nam đã đạt được đó là học tập và thực hiện tốt tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và đã xác định phương hướng bất di bất dịch của y tế Việt Nam theo hướng nền y tế của dân,

do dân và vì dân. Định hướng đó đã được Nghị quyết 46-NQ/TW của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX ban hành ngày 23/2/2005 về “Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới” khẳng định, cần phải đổi mới hệ thống y tế theo hướng công bằng, hiệu quả và phát triển nhằm tạo cơ hội thuận lợi cho người dân được bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe với chất lượng ngày càng cao, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Thực hiện phương hướng này, Bộ Y tế đã có nhiều chính sách cụ thể để xây dựng mạng lưới y tế xuyên suốt từ tuyến tỉnh xuống cơ sở, đặc biệt là y tế cơ sở; tập trung đổi mới cơ chế tài chính y tế sao cho phù hợp với quản lý y tế trong cơ chế kinh tế thị trường; định hướng xã hội chủ nghĩa, thực hiện xã hội hóa và đa dạng hóa y tế, trong đó coi trọng việc phát triển y tế tư nhân. Triển khai thực hiện Đề án 1816 của Bộ Y tế về luân phiên cử cán bộ từ bệnh viện, đơn vị y tế tuyến trên về hỗ

» THỜI SỰ CHÍNH TRỊ

trợ bệnh viện và cơ sở y tế tuyến dưới. Chủ trương này đã giúp cho một bệnh viện, cơ sở y tế tuyến dưới có thể nhận được sự hỗ trợ của nhiều bệnh viện, đơn vị y tế tuyến trên và ngược lại một bệnh viện đơn vị y tế tuyến trên có thể hỗ trợ nhiều bệnh viện, cơ sở y tế tuyến dưới. Đây là việc làm hết sức sáng tạo, phát huy vai trò của công tác thi đua và xây dựng mối đoàn kết, trao đổi chuyên môn giữa các bệnh viện; tạo ra mối liên kết

hợp đồng tác chiến giữa các tuyến và các cơ sở y tế.

Việc tăng cường thầy thuốc từ tuyến trên về tuyến dưới sẽ làm cho y tế cơ sở vốn được xem như nền tảng của nền y tế Việt Nam thêm vững mạnh, làm cho người nghèo vốn ít có cơ hội khám bệnh, chữa bệnh lại có điều kiện được tiếp cận với những kỹ thuật cao ngay tại nơi mình đang sống ■



GS. TSKH. Phạm Mạnh Hùng, nguyên Thứ trưởng Thường trực Bộ y tế nguyên Phó trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương báo cáo chuyên đề về “Công bằng dưới góc độ tài chính và chính sách y tế” tại Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa

Ảnh: Minh Sơn - PGĐ Trung tâm Truyền thông GDSK Khánh Hòa

NỖ LỰC CHỐNG QUÁ TẢI TẠI CÁC BỆNH VIỆN

LÊ HOÀNG

Trong những năm qua, Ngành Y tế đã không ngừng nỗ lực thực hiện nhiều biện pháp để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, giảm quá tải bệnh viện. Năm 2010, một trong những thành tựu nổi bật của Ngành Y tế đó là bước đầu đã thực hiện thành công việc chống quá tải bệnh viện, giảm tải cho tuyến trên khoảng 30%. Kinh nghiệm của một số bệnh viện trong việc chống quá tải bệnh viện như sau:

Bệnh viện Nhi đồng 1: Đẩy mạnh ứng dụng các phương pháp điều trị mới

Thực hiện các giải pháp chống quá tải bệnh viện, năm 2010, Bệnh viện Nhi đồng 1 đã tổ chức tốt sàng lọc bệnh và tăng cường đầu tư chẩn đoán tại khu khám bệnh nhằm giảm nhập viện không cần thiết. Để làm việc này, Bệnh viện đã phải tăng số lượng phòng khám, thực hiện mô hình sàng lọc bệnh nhân cấp cứu – lưu, làm giảm đáng kể tỷ lệ bệnh nhân nhập viện, đặc biệt là những lĩnh vực đang gây áp lực quá tải cao như hô hấp, tiêu hóa, nhiễm trùng, sốt xuất huyết. Các bác sỹ chuyên khoa liên quan

trực tiếp thực hiện việc lọc bệnh chuyên khoa mình phụ trách tại phòng lưu để giảm tới mức tối đa chỉ định nhập viện chưa cần thiết, nhất là vào các đợt cao điểm của bệnh. Bệnh viện cũng xây dựng tiêu chuẩn nhập viện cho các chuyên khoa nhằm giảm nhập viện không cần thiết.

Hiện lưu lượng bệnh nhân đến Phòng Cấp cứu - Lưu khoảng 150-180 bệnh nhân/ngày. Tổng số bệnh nhân điều trị tại Phòng Lưu khoảng 30-40 bệnh nhân mới/ngày, trong đó, tỷ lệ nhập viện khoảng 1/3. Nhờ có mô hình lọc bệnh cấp cứu - lưu, mỗi ngày giảm được ít nhất 20 trường hợp nhập viện. Theo đó, mỗi ngày có từ 40-60 trường hợp bệnh nhân các chuyên khoa nội không thuộc nhóm cần hồi sức tích cực, nơi ở gần bệnh viện và có điều kiện theo dõi tái khám ngay được điều trị ngoại trú nên cũng giảm được đáng kể bệnh nhân nằm viện. Bệnh viện cũng triển khai hoạt động phẫu thuật ban ngày giải quyết 40-60 trường hợp/ngày, giảm cơ sở giường cần đầu tư. Nếu nhập viện điều trị nội trú, bệnh nhân phẫu thuật ban ngày cần

ít nhất 2 ngày điều trị. Do đó, số giường tương ứng cần phải tăng thêm cho Khoa Ngoại là 80- 120 giường. Với tổng số trường hợp phẫu thuật trong ngày trên 5.000 bệnh nhân, hằng năm, đã giảm bớt trên 20.000 ngày điều trị.

Ngoài ra, Bệnh viện Nhi đồng 1 còn cải tiến quy trình kỹ thuật chuyên môn, ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm giảm thời gian điều trị nội trú. Mặc dù, số bệnh nhân nặng ngày càng tăng nhưng nhờ ứng dụng các phương pháp điều trị mới đã rút ngắn thời gian nằm viện như thông tim can thiệp (giảm thời gian nằm viện còn 3 ngày so với phẫu thuật tim hở cần 7-10 ngày), điều trị gãy xương dưới qua C-Arm (giảm thời gian điều trị còn 2-3 ngày so với phương pháp cổ điển từ 7-15 ngày)... Trong năm 2010, chỉ riêng 2 kỹ thuật này đã giúp giảm bớt khoảng 7.000 ngày điều trị, tương ứng khoảng 20 giường bệnh nội trú.

Do triển khai những giải pháp trên nên số lượt khám tại mỗi phòng khám vẫn duy trì ở mức độ chấp nhận được, áp lực quá tải giường điều trị nội trú không tăng thêm, dù quy mô bệnh nhân còn ở mức rất cao với tỷ lệ bệnh nhân nặng lớn. Tỷ lệ bệnh nhân nặng có thời điểm cần chăm sóc cấp 1 đạt đến 1/3 tổng số nhập viện nhưng trong nhiều năm liên tục, Bệnh viện đã phân đầu giảm thời gian nằm viện trung bình cho bệnh nhân dưới 7 ngày.

Bệnh viện Nhi đồng 2: Luôn cập nhật nâng cao kiến thức chuyên khoa

Với mục tiêu giảm hoặc không còn tình trạng thân nhân và bệnh nhân phải mất nhiều thời gian chờ đợi khi đến khám bệnh tại phòng khám, đồng thời,

đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giảm phiền hà cho bệnh nhân, trong những năm gần đây, Bệnh viện Nhi đồng 2 đã thực hiện nhiều biện pháp để giảm tải bệnh viện.

Trước tiên, để rút ngắn thời gian chờ đợi của bệnh nhân và người nhà bệnh nhân, Bệnh viện đã tăng giờ làm của nhân viên, tăng bàn khám trong các ngày có số lượng bệnh nhân đông, điều chỉnh số lượng phòng khám theo mùa cao điểm của bệnh và các phòng khám chuyên khoa. Bệnh viện luôn đặt tiêu chí đảm bảo chất lượng khám bệnh, tư vấn và khám hết người bệnh trong ngày. Bệnh viện bố trí số bàn khám phù hợp, đáp ứng số lượng bệnh nhân BHYT, phân công cán bộ chuyên trách về hành chính của từng khoa để đón tiếp, hướng dẫn, phổ biến các quy định cần thiết và giải đáp thắc mắc cho bệnh nhân, người thân đi cùng khi giải quyết thủ tục hành chính. Bệnh viện luôn đảm bảo chất lượng khám bệnh, tư vấn và khám hết người bệnh trong ngày. Bệnh viện cũng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký hồ sơ khám, chữa bệnh, thực hiện kê đơn thuốc điện tử, phát số tự động có kiểm soát...Việc từng bước cải cách thủ tục hành chính trong khám, chữa bệnh đã giúp Bệnh viện Nhi đồng 2 giải quyết tình trạng quá tải, tiết kiệm chi phí, giảm thời gian chờ đợi, giảm phiền hà cho người bệnh.

Bên cạnh việc cải cách thủ tục hành chính, Bệnh viện còn tập trung vào nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đặc biệt, nâng cao kiến thức chẩn đoán, sàng lọc và điều trị các bệnh chuyên khoa cho nhân viên y tế. Bệnh viện luôn tạo điều kiện để nhân viên tham gia các lớp đào

tạo ngắn hạn, dài hạn, đào tạo theo chuyên đề... Để giảm tải từ xa, Bệnh viện tích cực tham gia Đề án 1816 hỗ trợ cho các bệnh viện tuyến dưới. Đến nay, Bệnh viện đã chuyển giao nhiều kỹ thuật quan trọng trong các lĩnh vực như ngoại nhi, gây mê, hồi sức cấp cứu, sơ sinh, bệnh truyền nhiễm, sức khỏe cộng đồng, nghiên cứu khoa học. Ngoài ra, Bệnh viện Nhi đồng 2 đã tăng cường khám, chữa bệnh ngoại trú, đặc biệt là đối với các bệnh mạn tính. Nhằm đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân, Bệnh viện cũng tổ chức làm theo ca, tăng cường bác sỹ cho các khoa quan trọng và có lượng bệnh nhân đến khám đông như Khoa Cấp cứu, Cấp cứu Nhiễm, Hô hấp, Hồi sức..., đồng thời, có chế độ đãi ngộ dành cho nhân viên làm theo ca, làm ngoài giờ.

Đề công tác chống quá tải bệnh viện được cải thiện ngày một tốt hơn, theo TS. BS. Hà Mạnh Tuấn, Giám đốc Bệnh viện, cần thực hiện tốt công tác hỗ trợ và chuyển giao kỹ thuật thường xuyên cho bệnh viện tuyến dưới để giảm tải cho bệnh viện tuyến trên. Tiếp đến, cần tập huấn và tái tập huấn liên tục cho cán bộ y tế tuyến dưới về các nội dung chẩn đoán và phát hiện sớm, chính xác các bệnh lý thông thường và các bệnh dịch theo mùa, đồng thời, có chế độ cho các cán bộ đi luân phiên theo Đề án 1816.

Bệnh viện Phụ sản Trung ương: Khen thưởng kịp thời cán bộ trong chống quá tải bệnh viện

Mỗi năm, lượng bệnh nhân đến khám và điều trị tại Bệnh viện đều tăng 15%. Bộ Y tế giao chỉ tiêu 600 giường nội trú, tuy nhiên, do diện tích chật hẹp, trong khi đang chờ xây dựng khu nhà

điều trị mới, Bệnh viện hiện mới chỉ thực kê được 487 giường. Do đó, đề hạn chế và giải quyết tình trạng quá tải, Bệnh viện Phụ sản Trung ương đã triển khai nhiều giải pháp, trong đó, có rút ngắn thời gian điều trị cho người bệnh nội trú; cải cách thủ tục hành chính, tổ chức tốt quy trình khám, chữa bệnh; triển khai Đề án 1816; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành khám, chữa bệnh.

Theo PGS.TS. Nguyễn Viết Tiến, Thứ trưởng Bộ Y tế, kiêm Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Trung ương, những giải pháp chống quá tải Bệnh viện chỉ thực sự phát huy hiệu quả khi có sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, cụ thể, kịp thời của các Cấp ủy Đảng và Lãnh đạo của Bệnh viện; sự phối hợp giữa các khoa, phòng, đơn vị trong công tác chuyên môn... trong đó, vai trò đầu tàu gương mẫu của cán bộ, đảng viên là nhân tố quan trọng đem lại thành công trong công tác chống quá tải bệnh viện. Bên cạnh đó, phải động viên phát huy trí tuệ tập thể thầy thuốc, người lao động, khuyến khích đề xuất các giải pháp chống quá tải và luôn theo sát, kịp thời, động viên họ trong quá trình thực hiện. Thực hiện tốt Đề án 1816, thực tế cho thấy tại những bệnh viện có bác sỹ tuyến trung ương tăng cường theo Đề án 1816 thì chỉ có rất ít trường hợp bệnh nặng phải chuyển tuyến. Tại Khoa Khám bệnh tuyến chọn những bác sỹ có tay nghề vững vàng để khám, sàng lọc người bệnh cho ra điều trị ngoại trú, giảm áp lực cho điều trị nội trú. Đặc biệt, phải kịp thời động viên khen thưởng cán bộ viên chức cả về vật chất và tinh thần khi họ có thành tích xuất sắc trong công tác chống quá tải bệnh viện ■

BỆNH VIỆN BẠCH MAI HƯỚNG VỀ CƠ SỞ MỘT CÁCH BỀN VỮNG

ANH MINH

Bệnh viện Bạch Mai vừa khai trương hệ thống mạng trực tuyến nối tới 8 bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện này, đây là nỗ lực rất lớn của Bệnh viện nhằm thu hẹp khoảng cách về địa lý giữa bệnh viện tuyến trung ương với các bệnh viện địa phương.

Không còn khoảng cách địa lý

PGS. TS. Phạm Minh Thông, Phó Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai, khẳng định: việc đưa hệ thống mạng trực tuyến nối 8 bệnh viện vệ tinh (Bệnh viện Đa khoa Lào Cai, Bệnh viện Đa khoa Tuyên Quang, Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh, Bệnh viện Đa khoa Sơn La, Bệnh viện Đa khoa Hưng Yên, Bệnh viện Đa khoa Nam Định, Bệnh viện Đa khoa Nghệ An và Bệnh viện Hà Đông) là một bước đột phá rất lớn của Đề án Bệnh viện Vệ tinh, Bộ Y tế giao cho Bệnh viện Bạch Mai thực hiện. Kể từ đây, các cuộc họp, hội thảo, chỉ đạo tuyến và chẩn đoán bệnh từ xa của 8 bệnh viện vệ tinh sẽ kết nối trực tiếp với các giáo sư, bác sĩ đầu ngành của Bệnh viện Bạch Mai.

Trao đổi với chúng tôi về kết quả ban đầu của Đề án Bệnh viện Vệ tinh, PGS. TS. Trần Thúy Hạnh, Phó trưởng Ban điều hành Đề án Bệnh viện Vệ tinh, cho rằng: với mục tiêu nâng cao năng lực chuyên môn, quản lý cho cán bộ y tế và tăng cường chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh một cách bền vững của Đề án là nhằm đáp ứng và phục vụ tốt hơn nhu cầu của người bệnh ngay tại cơ sở, góp phần giảm tải cho Bệnh viện Bạch Mai và các bệnh viện tuyến trên. Sau một thời gian thực hiện, các giáo sư đầu ngành và thầy thuốc chuyên môn của Bệnh viện Bạch Mai đã xây dựng và thẩm định xong 24 khung chương trình và tài liệu đào tạo thuộc 18 chuyên ngành, trong đó bao gồm 204 hướng dẫn chẩn đoán, điều trị... Đây là những cẩm nang rất đáng quý cho thầy thuốc tuyến dưới, giúp họ cập nhật được những kiến thức mới trong điều trị.

Ngoài ra, Bệnh viện Bạch Mai cũng đang thực hiện chuyển giao cho các bệnh viện vệ tinh một số lĩnh vực chuyên môn ưu tiên như: cấp cứu hồi sức, nội khoa, chống nhiễm khuẩn bệnh viện, chẩn đoán hình ảnh...

Đi đầu thực hiện Đề án 1816

Trong 2 năm 2008 - 2010, Bệnh viện Bạch Mai là một trong những đơn vị luôn được đánh giá là bệnh viện đi đầu trong việc thực hiện Đề án 1816. TS. Nguyễn Quốc Anh, Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai cho biết, Ban Giám đốc Bệnh viện luôn xác định Đề án 1816 là nhiệm vụ quan trọng trong công tác chỉ đạo tuyến, nên thường xuyên động viên các thầy thuốc trong Bệnh viện tích cực xung phong đi đầu, xuống cơ sở. Hai năm qua, Bệnh viện luôn có cán bộ đi luân phiên về cơ sở, đạt chỉ tiêu của Bộ Y tế giao. Riêng năm 2010, Bệnh viện đã vượt 106% kế hoạch được giao, 106 cán bộ tham gia với tổng thời gian là 318 tháng luân phiên. Các thầy thuốc của Bệnh viện Bạch Mai đã khám và điều trị cho 87.723 lượt bệnh nhân với 91.053 lượt xét nghiệm thủ thuật.

Bác sỹ Nguyễn Văn Hòa, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định, là 1 trong 8 bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Bạch Mai nhận xét, với sự hỗ trợ đặc lực từ Bệnh viện Bạch Mai, hiện nay, năng lực khám chữa bệnh của Bệnh viện đã được nâng cao đáng kể, sau khi nhận chuyển giao kỹ thuật, các bác sỹ ở đây

đều thực hiện tốt. Đã có 3.237 lượt người bệnh được bác sỹ luân phiên trực tiếp khám bệnh, trong đó, 146 trường hợp được phẫu thuật tại chỗ... giảm 20% số lượng người bệnh phải chuyển lên tuyến trên. Các bác sỹ về luân phiên còn mở các lớp tập huấn cho 500 lượt cán bộ của bệnh viện, nhờ đó, trình độ và năng lực của thầy thuốc dần từng bước đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

Từ kinh nghiệm của một bệnh viện đa khoa hạng đặc biệt, có số cán bộ đi luân phiên lớn nhất của cả nước, TS. Nguyễn Quốc Anh, Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai kiến nghị: Để Đề án 1816 thực sự mang tính bền vững, lãnh đạo Bộ Y tế nên để các bệnh viện tuyến trung ương tự lựa chọn các nội dung và địa bàn luân phiên mang tính ưu tiên và khả thi, sát với nhu cầu đề xuất của các bệnh viện tuyến dưới, phù hợp với nguồn lực của bệnh viện cử đi luân phiên. Về phía bệnh viện địa phương, các bệnh viện cần dành kinh phí cho hoạt động của Đề án 1816, cũng như đầu tư trang thiết bị đồng bộ, vừa để thầy thuốc tuyến dưới tiếp nhận tốt cũng như duy trì việc thực hiện các kỹ thuật đã được chuyển giao một cách bền vững ■

Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai
tiền sỹ Nguyễn Quốc Anh cùng các đồng
nhiệp hội chẩn trên một ca bệnh khó



NÂNG CAO NĂNG LỰC KHÁM CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN CHO TUYẾN DƯỚI

TS. BSCKII. TRẦN QUỐC BÌNH

Giám đốc Bệnh viện Y học Cổ truyền Trung ương

Với vị thế đầu ngành, bệnh viện hạng I về Y học cổ truyền (YHCT) - Bệnh viện Y học Cổ truyền Trung ương đã tiếp thu tinh thần của Đề án 1816 và triển khai nghiêm túc. Bệnh viện đã chủ động xây dựng kế hoạch hỗ trợ, giúp đỡ các bệnh viện YHCT tuyến tỉnh, khoa YHCT Bệnh viện Đa khoa trong khám chữa bệnh và chuyển giao kỹ thuật mới. Mặc dù, gặp rất nhiều khó khăn về nhân lực (tại một thời điểm, cử 10 cán bộ có kinh nghiệm đi tăng cường, trong đó có nhiều cán bộ là Trưởng khoa, Phó khoa), các bệnh viện tuyến dưới xa xôi, giao thông cách trở (Yên Bái, Lai Châu, Sơn La, Hà Giang, Quảng Bình), phương tiện đi lại khó khăn, nhưng lãnh đạo Bệnh viện và cán bộ luân phiên đều khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt các chỉ tiêu của Bộ Y tế giao.

Sau 2 năm thực hiện Đề án, Bệnh viện đã cử 8 đợt với 71 cán bộ đi tăng cường đến 13 tỉnh, tập trung chủ yếu ở các tỉnh vùng sâu, vùng xa. Đã hỗ trợ nhiều lĩnh vực chuyên môn và kỹ thuật

cho tuyến cơ sở như: Nội khoa, Ngoại khoa, Nhi khoa, Phụ khoa, Nhãn khoa, Lão khoa, phương pháp tập luyện dưỡng sinh, sử dụng giác hơi điều trị một số bệnh thường gặp, phương pháp tác động cột sống để điều trị bệnh lý cột sống, chẩn đoán hình ảnh, được YHCT. Ngoài sự hỗ trợ chuyên môn và chuyển giao kỹ thuật, cán bộ luân phiên của Bệnh viện YHCT Trung ương đã giảng 1.452 giờ cho 127 học viên; thực hiện khám cho 8.279 bệnh nhân, tập huấn 337 lượt, trực tiếp điều trị cho 4.250 lượt bệnh nhân, phẫu thuật và thủ thuật cho 168 bệnh nhân. Ngoài ra, để công tác chuyển giao kỹ thuật đạt hiệu quả cao và bệnh viện cơ sở duy trì kỹ thuật được lâu dài, Bệnh viện đã nhận các cán bộ về học tập kỹ thuật tại Bệnh viện như điều trị trĩ, kỹ thuật siêu âm chẩn đoán, điều trị Tai - Mũi - Họng, Răng - Hàm - Mặt trong YHCT. Bệnh viện đã hỗ trợ toàn bộ tiền học, nhà ở cho học viên. Qua hỗ trợ chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật, tập huấn, đào tạo, cán bộ y tế tuyến cơ sở đã nâng cao năng lực chuyên môn về mọi

mặt giúp cho công tác khám chữa bệnh đạt hiệu quả cao.

Để có được kết quả trên, cán bộ luân phiên của Bệnh viện YHCT Trung ương đều có tinh thần tự nguyện, tự giác, xác định rõ trách nhiệm, phát huy hết khả năng của mình, thấu hiểu những khó khăn của bạn bè đồng nghiệp. Các cán bộ đi luân phiên đã được lãnh đạo và đồng nghiệp cơ sở đến luân phiên tin tưởng, yêu quý. Nhiều cán bộ hoàn

thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và đã được Sở Y tế, Ủy ban Nhân dân tỉnh nói đến luân phiên tặng Giấy khen.

Để kịp thời khuyến khích, động viên cán bộ đi luân phiên, Bệnh viện YHCT Trung ương đã đề nghị Bộ Y tế tặng Bằng khen cho 15 cán bộ đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ cho Bệnh viện YHCT Trung ương ■

CẦN THƠ:

GẦN 100% KỸ THUẬT ĐÃ CHUYỂN GIAO THÀNH CÔNG

NGUYỄN VĂN BỐT

Là một bệnh viện chuyên sâu, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ có nhiệm vụ khám, chữa bệnh cho nhân dân khu vực đồng bằng sông Cửu Long; đào tạo y, bác sỹ cho khu vực. Trong thời gian qua, dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng Bệnh viện luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, 2 năm liền đạt danh hiệu “Bệnh viện xuất sắc toàn diện” (2009, 2010). Đặc biệt, Bệnh viện có nhiều

chuyển biến tích cực trong việc thực hiện Đề án 1816.

TS. BS. Đặng Quang Tâm, Giám đốc Bệnh viện cho biết, Bệnh viện hiện có 1.003 cán bộ, công nhân viên, trong đó có 2 tiến sỹ y khoa và 125 thầy thuốc có trình độ sau đại học; có 700 giường bệnh theo kế hoạch, thực kê là 961 giường. Thực hiện Đề án 1816, hơn 2 năm qua, Bệnh viện đã cử gần 50 bác sỹ

» KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

luân phiên đến 11 bệnh viện trong khu vực. Bác sỹ luân phiên đã chuyển giao 26 kỹ thuật chuyên môn, tiêu biểu như kỹ thuật hồi sức cấp cứu; phẫu thuật cắt ruột thừa, hậu môn trực tràng, trĩ, thoát vị bẹn, dò hậu môn-trực tràng, túi mật; cắt đốt bướu tiền liệt tuyến bằng nội soi; phẫu thuật kết hợp xương chi trên và chi dưới; nội soi đại tràng; kỹ thuật laser Yag... Khả năng tự thực hiện tốt các kỹ thuật chuyên môn tại các đơn vị tuyến dưới sau khi nhận chuyển giao đạt gần 100%. Bác sỹ luân phiên đã khám và điều trị cho trên 8.500 trường hợp, tham gia phẫu thuật hàng trăm trường hợp, tổ chức nhiều buổi sinh hoạt chuyên đề.

Theo TS. BS. Đặng Quang Tâm, Phòng Chỉ đạo tuyến của Bệnh viện thường xuyên cử cán bộ kiểm tra, giám sát, uốn nắn khắc phục những hạn chế trong quá trình chuyển giao chuyên môn. Khi thời gian hợp đồng chuyển giao kết thúc, lãnh đạo 2 đơn vị tiến hành đánh giá kỹ thuật đã được chuyển giao nhưng khi nào tuyến dưới làm chủ kỹ thuật mới tiến hành thanh lý hợp đồng. Nhiều cán bộ luân phiên hoàn thành tốt nhiệm vụ đã được khen thưởng, tiêu biểu như BS. CKII. Nguyễn Minh Cường, BS. CKII. Nguyễn Văn Tổng, BS. Cao Quốc Việt... Ngoài cử cán bộ đi tuyến dưới, hàng năm, Bệnh viện còn đón nhận gần 100 thầy thuốc từ tuyến dưới đến học tập tại Bệnh viện.

Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ hiện cũng gặp khó khăn khi thực

hiện Đề án 1816 vì thiếu nguồn nhân lực do Bệnh viện đang trong giai đoạn phát triển chuyên môn kỹ thuật cao cần cử nhiều nhân lực đi đào tạo chuyên sâu. Thêm nữa, vẫn còn một số yếu tố cản trở hiệu quả Đề án 1816 ở tuyến dưới như một số bệnh viện tuyến dưới còn khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực...

Để hoàn thành mục tiêu năm 2011, Bệnh viện cử 20 cán bộ luân phiên hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật cho 4 bệnh viện tuyến dưới với 14 kỹ thuật chuyên sâu, Bệnh viện đề nghị Bộ Y tế tăng kinh phí hỗ trợ cán bộ luân phiên, bổ sung nhân sự cho Bệnh viện để bù vào số cán bộ đi luân phiên nhằm bảo đảm việc hoàn thành nhiệm vụ; cho phép mua 1 số trang thiết bị y tế cần thiết cho Bệnh viện tuyến dưới, nhằm đáp ứng kịp thời, phục vụ cho việc thực hiện tiếp nhận hiệu quả Đề án 1816 ■



ĐỀ ÁN 1816:

GÓP PHẦN RẤT LỚN CHO BỆNH VIỆN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG KHÁM CHỮA BỆNH

THANH HỘI

Trung tâm Truyền thông GDSK Hà Nam

Năm 2010, được sự giúp đỡ của cán bộ y tế các Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương, Bệnh viện Mắt Trung ương, Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam đã có những chuyển biến tích cực trong việc cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh.

Trước tiên, Bệnh viện đã sắp xếp lại tổ chức, phân công cán bộ y tế có trình độ chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ các khoa, phòng; thực hiện chuyên khoa hoá nhân lực, (phát triển mỗi người một chuyên khoa sâu); triển khai quy tắc ứng xử, nâng cao Ý thức và kỹ năng giao tiếp; triển khai thực hiện tốt Chỉ thị 06/2007/CT-BVT và Chương trình 527 của Bộ Y tế về việc nâng cao chất lượng khám chữa bệnh... Qua đó, đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng,

quán triệt tới tất cả cán bộ y tế trong Bệnh viện, đặc biệt là Khoa Khám bệnh về tinh thần thái độ phục vụ người bệnh, đảm bảo thuận tiện cho người bệnh đến khám và điều trị. Tổ chức giao ban, báo cáo hàng ngày nhằm giúp Ban giám đốc có thể chủ động kiểm soát, nắm bắt tình hình bệnh nhân tại các khoa phòng khi có vấn đề xảy ra và nhanh chóng có giải pháp điều trị kịp thời.

Tranh thủ sự hỗ trợ trong việc chuyển giao kỹ thuật cao tại chỗ, Bệnh viện đã tiếp nhận 5 đợt cán bộ luân phiên về hỗ trợ chuyên môn tại 8 khoa lâm sàng và đã chuyển giao 11 kỹ thuật lâm sàng và cận lâm sàng như tiêm nội khớp; phóng bế cạnh cột sống điều trị đau lưng do thoát vị đĩa đệm; phục hồi chức năng cho trẻ bại não; kỹ thuật đẻ không đau; thử độ cồn trong máu ở bệnh nhân tai nạn giao thông; nội soi đại tràng... Tổ chức cho các bác sỹ

» KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

tuyển trên khám và điều trị trực tiếp cho gần 2.000 lượt bệnh nhân; phẫu thuật trên 100 ca. Bên cạnh việc truyền đạt trực tiếp kiến thức trên người bệnh, cán bộ luân phiên còn tổ chức nhiều lớp tập huấn nghiệp vụ với nhiều chuyên khoa mà Bệnh viện đang cần tháo gỡ. Từ đây, đã tác động trực tiếp đến việc nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, hình thành đội ngũ cán bộ chuyên khoa nòng cốt, rút ngắn khoảng cách về trình độ chuyên môn. Các chuyên khoa: tai - mũi - họng; răng - hàm - mặt; mắt... đã được cập nhật những kỹ thuật tiên tiến nhất và chuyển giao nhiều kỹ thuật mới, nhiều bệnh lý phức tạp... giúp bệnh nhân giảm chi phí điều trị.

Để đáp ứng và tiếp nhận tốt việc chuyển giao kỹ thuật cao từ tuyến trung ương, Bệnh viện đã nâng cấp một số khoa, thành lập mới Khoa Ung bướu với 25 giường; đưa hệ thống máy thận nhân tạo, thực hiện lọc máu chu kỳ mỗi ngày cho 30 đến 40 bệnh nhân suy thận đạt kết quả tốt; tổ chức lại đơn nguyên sơ sinh với 20 giường, 4 phòng liên hoàn theo mô hình chuẩn, bước đầu đã giảm hẳn tỷ lệ bệnh nhân phải chuyển tuyến.

Không chỉ tiếp nhận các kỹ thuật cao, Bệnh viện còn được tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo lực lượng cán bộ y tế có tay nghề giai đoạn 2011-2015. Hiện nay, Bệnh viện có 1 bác sỹ đang hoàn thành chương trình tiến sỹ, 23 bác sỹ theo học thạc sỹ và các chuyên khoa. Công tác nghiên cứu khoa học, đào tạo

nguồn nhân lực cũng là vấn đề Bệnh viện đặc biệt quan tâm và coi đây là chìa khoá trong việc nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Năm 2010, Bệnh viện đã có 18 đề tài khoa học được nghiệm thu, trong đó, có 2 đề tài loại xuất sắc. Nhiều đề tài đã được ứng dụng có tác động tốt trong công tác điều trị.

Từ những biện pháp đồng bộ trên, thời gian qua Bệnh viện đã cùng với bác sỹ tuyến trung ương cấp cứu thành công, giành giật lại sự sống cho hàng trăm ca bệnh hiểm nghèo như bị shock nhiễm khuẩn, shock đa chấn thương, ngừng tuần hoàn, suy hô hấp, thất vỡ giãn tĩnh mạch thực quản... Nhiều cán bộ y tế trong Bệnh viện đã đem hết tâm huyết của mình để cứu chữa, đã giúp bệnh nhân vượt qua ca bệnh hiểm nghèo. Đặc biệt, có những cán bộ y tế đã sẵn sàng hiến cả máu của mình để kịp thời giành giật lại sự sống cho người bệnh ngay trên bàn phẫu thuật.

Với những kết quả đó, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam đã được người dân ngày càng tin tưởng đến khám và điều trị. Công suất sử dụng giường bệnh đã tăng từ 110% năm 2008 lên trên 117% năm 2010; số bệnh nhân chuyển tuyến cũng đã giảm 1,68% so với năm 2009. Bác sỹ Lê Quang Minh, Giám đốc Bệnh viện cho biết: với sự giúp đỡ của Đề án 1816, chất lượng phục vụ người bệnh sẽ có những bước tiến mới hơn nữa trong những năm triển khai thực hiện tiếp theo ■

HIỆU QUẢ THIẾT THỰC ĐỐI VỚI Y TẾ KINH MÔN TỪ ĐỀ ÁN 1816

HẢI ĐƯƠNG - HẢI HÀ

Trung tâm Truyền thông GDSK Hải Dương

Từ một bệnh viện còn non trẻ, trang thiết bị thô sơ, cơ sở vật chất thiếu thốn, không đồng bộ, được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, sự chỉ đạo sát sao của Sở Y tế Hải Dương, Bệnh viện Đa khoa khu vực Nhị Chiểu (huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương) đã từng bước xây dựng nâng cấp cơ sở vật chất, đầu tư mua sắm trang thiết bị hiện đại nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân.

Hiện nay, Bệnh viện có 60 giường bệnh, kế hoạch đến năm 2020 sẽ lên 100 giường bệnh. Thực hiện chủ trương xã hội hoá y tế, trong những năm qua, Bệnh viện Đa khoa khu vực Nhị Chiểu đã từng bước xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, đầu tư mua sắm trang thiết bị hiện đại; đa dạng hoá khả năng phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh nhân dân bằng nhiều hình thức như kêu gọi đầu tư từ các nguồn hỗ trợ bên ngoài, liên kết theo các phương thức hỗ trợ thiết bị, kỹ thuật để đặt máy xét nghiệm nâng cao hiệu

quả khám bệnh; xây dựng quy chế làm việc; củng cố các khâu đón tiếp ngay từ khu khám bệnh đến các khoa lâm sàng trong bệnh viện; bệnh nhân được hướng dẫn tận tình, chu đáo.

Thực hiện Đề án 1816, Bệnh viện đã chủ động liên hệ, xây dựng kế hoạch và làm việc trực tiếp với các bệnh viện tuyến tỉnh để được tăng cường, hỗ trợ về nguồn nhân lực. Từ năm 2009, Bệnh viện đón nhận các bác sỹ Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh về tăng cường hỗ trợ các chuyên khoa gây mê, hô hấp... Viện Quân Y 7 (Quân khu 3) đóng trên địa bàn tỉnh luôn có 2 bác sỹ thường xuyên có mặt tại đây để trực tiếp khám chữa bệnh cho nhân dân, đồng thời chia sẻ kinh nghiệm cho bác sỹ Bệnh viện Đa khoa khu vực Nhị Chiểu. Những chuyển công tác của bác sỹ tuyến trên về được nhân dân nơi đây ủng hộ và ngợi ca.

Qua thực hiện Đề án 1816, Bệnh viện đã thu hút được hàng nghìn lượt người đến khám và điều trị. Năm 2010,

tổng số bệnh nhân đến khám là hơn 66 nghìn lượt, đạt tỷ lệ 132%; công suất sử dụng giường bệnh đạt 141,6% kế hoạch.

Tuy thời gian các bác sỹ về công tác không dài song đã đóng góp không nhỏ đối với thành công chung trong sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân của huyện Kinh Môn. Đề án 1816 đang thực sự mang lại hiệu quả thiết thực đối với y tế Kinh Môn nói chung và Bệnh viện Đa khoa khu vực Nhị Chiểu nói riêng. Rất nhiều bệnh nhân bệnh nặng được chữa bệnh khỏi mà không cần phải đưa lên tuyến trên, người bệnh rất yên tâm, tin tưởng vào các bác sỹ.

Phát huy những kết quả đạt được từ thực hiện Đề án 1816, Bệnh viện Đa khoa khu vực Nhị Chiểu tiếp tục tranh thủ sự hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật của tuyến trên, từng bước giải quyết những ca bệnh điều trị chuyên sâu; củng cố, nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật để đáp ứng tốt hơn các nhu cầu khám, chữa bệnh phục vụ nhân dân; nâng cao chất lượng chuyên môn bằng nhiều hình thức đào tạo tiếp cận các kỹ thuật chuyên môn tiên tiến; mở rộng các hình thức xã hội hóa công tác y tế bằng nhiều hình thức đa dạng như các hợp tác, liên kết công tác y tế....■

CƠ HỘI VÀNG ĐỂ NGÀNH Y TẾ QUẢNG NAM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG KHÁM CHỮA BỆNH

HOÀNG THỊ MINH HIỀN

Trung tâm Truyền thông GDSK Quảng Nam

Tiếp nhận nhiều kỹ thuật quan trọng

Ngay từ khi Đề án 1816 của Bộ Y tế được thực hiện (tháng 9/2008), Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam đã tiếp nhận và triển khai được nhiều kỹ thuật mới do các bác sỹ, kỹ thuật viên, điều dưỡng viên có chuyên môn giỏi của

Bệnh viện Trung ương Huế, Bệnh viện Từ Dũ TP. Hồ Chí Minh, Hội Y học Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh về chuyển giao kỹ thuật, đào tạo tại chỗ cho đội ngũ cán bộ nòng cốt của Bệnh viện. Đến nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam đã có một đội ngũ bác sỹ, kỹ thuật viên, điều dưỡng viên thực hiện thành

thao các kỹ thuật mới như cắt phình động mạch chủ bụng và ghép động mạch chủ bằng Prothese; cắt phổi, u phổi; cắt gan, khâu gan vỡ; phẫu thuật nội soi khớp; phẫu thuật ung thư vú; nội soi tiết niệu... Nhiều trang thiết bị kỹ thuật đã được đầu tư và ứng dụng vào công tác khám, chữa bệnh như máy tạo nhịp tạm thời, đặt máy tạo nhịp vĩnh viễn cho những bệnh nhân nhịp tim chậm. Bệnh viện Nhi Quảng Nam cũng nhận được sự hỗ trợ từ Bệnh viện Trung ương Huế, Bệnh viện Nhi đồng 2, Bệnh viện Từ Dũ... Sau một thời gian, Bệnh viện đã thực hiện thành công các phương pháp mổ sỏi mật, hở hàm ếch; thoát vị bẹn...

Không chỉ tiếp nhận các kỹ thuật do tuyến trên chuyển giao, mà hầu hết các trung tâm y tế huyện trong tỉnh cũng đều có nhu cầu được gửi cán bộ về đào tạo tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam cho đến khi có khả năng tự triển khai độc lập ở cơ sở mới thôi. Với sự say mê, ham học hỏi nhằm mang “ánh sáng” của Đề án 1816 về các huyện xa xôi, người bệnh ở các huyện Nam Trà My, Hiệp Đức, Nông Sơn, Phước Sơn không cần phải đi xa khám bệnh khi những kỹ thuật thuật siêu âm tổng quát, kỹ thuật chụp và đọc Xquang, nắn bó bột gãy xương, hậu phẫu... đã được thực hiện tại địa phương. Tại Trung tâm Y tế huyện Quế Sơn đã thực hiện một số phẫu thuật: kết hợp xương ngón tay; đóng đinh kirschner xuôi dòng không mở ổ gãy.

Có thể thấy, từ khi triển khai Đề án 1816, các cơ sở khám chữa bệnh ở tất cả các tuyến của Quảng Nam đã tích lũy

nhiều kiến thức mới, nhiều kinh nghiệm đắt giá từ tuyến trên chuyển giao xuống và là một cơ hội "vàng" cho y tế tuyến dưới triển khai thực hiện được các kỹ thuật cao nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân.

Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh

Hiệu quả mang lại từ Đề án 1816 đã thuyết phục ở chỗ, số lượng bệnh nhân điều trị tại các bệnh viện tuyến dưới tăng lên rõ rệt, tỷ lệ bệnh nhân chuyển lên tuyến trên theo đó cũng giảm. Để nâng cao hơn nữa chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân, tháng 3/2011, các chuyên gia y tế thuộc Tổ chức ADM (Pháp), Tổ chức Divimed (Đức) đã phối hợp với bác sỹ, y tá thuộc Bệnh viện Trung ương Huế đến làm việc, chuyển giao kỹ thuật về nội soi can thiệp và gây mê trong nội soi cho các bác sỹ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam và Trung tâm Y tế các huyện Điện Bàn, Duy Xuyên, Hiệp Đức, Đại Lộc... Các bác sỹ đã thực hiện chuyển giao ca nội soi rõ đường mật sau chấn thương và cắt cơ vòng Oddi; lấy sỏi ống mật chủ; thắt võ giãn tĩnh mạch thực quản bằng vòng cao su để cầm máu. Với kỹ thuật nội soi này, bệnh nhân sẽ phục hồi sức khỏe nhanh, ít tốn kém. Ngoài việc chuyển giao, các cán bộ đi luân phiên còn tư vấn, góp ý xây dựng, hoàn thiện nhiều quy trình chẩn đoán và điều trị chăm sóc bệnh nhân, bảo trì trang thiết bị tại các bệnh viện tuyến dưới nhằm nâng cao trình độ năng lực của các cán bộ y tế.

» KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Bác sỹ Dương Ba, Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam, cho biết: Những mục tiêu mà Đề án đặt ra được thực hiện khá hiệu quả, nhận được sự đồng tình, hưởng ứng tích cực của đội ngũ y, bác sỹ từ tuyến trung ương đến cơ sở. Đề án đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ y, bác sỹ, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho các bệnh viện tuyến dưới, giảm tải

cho các bệnh viện tuyến trên. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai vẫn còn nảy sinh một số khó khăn như nguồn nhân lực; điều kiện đãi ngộ dành cho bác sỹ đi tăng cường; bác sỹ về xã gặp khó khăn về nơi ăn nghỉ, phương tiện làm việc... Nhưng dù thế nào đi nữa thì đây vẫn là mô hình hiệu quả cho mạng lưới khám, chữa bệnh được đồng bộ, thống nhất từ trên xuống và cần được tiếp tục duy trì, BS. Ba khẳng định ■

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BẮC KẠN HAI NĂM ĐÓN NHẬN 40 CÁN BỘ Y, BÁC SỸ

HÀ HƯƠNG

Trung tâm Truyền thông GDSK Bắc Kạn

Từ năm 2008 đến nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn đã đón 40 cán bộ các y, bác sỹ từ bệnh viện tuyến trên như: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Bệnh viện E, Bệnh viện Nội tiết Trung ương và Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên... về hỗ trợ, chuyển giao các kỹ thuật cho các khoa: ngoại tổng hợp, ngoại chấn thương, u bướu, hồi sức cấp cứu, tâm thần kinh, truyền nhiễm, da liễu, khoa nội.

Với phương châm “cầm tay chỉ việc”, các y, bác sỹ của bệnh viện tuyến trên đã hướng dẫn y, bác sỹ bệnh viện thực hành các phương pháp và cách xử trí tích cực trong quá trình điều trị một số bệnh truyền nhiễm; phẫu thuật nội

soi; phẫu thuật lấy sỏi thận san hô; phẫu thuật thoát vị bẹn theo phương pháp Shouldice; mổ đục thủy tinh thể theo phương pháp phaco...

Qua thực tế cho thấy, đội ngũ cán bộ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn có đủ khả năng tiếp nhận, thực hiện được các kỹ thuật cao và kết quả là đã thực hiện tốt các kỹ thuật mới như: Nội soi đại tràng, cắt nang gan, nang thận qua nội soi, cắt trực tràng đường bụng... Nhiều kỹ thuật khó được ứng dụng, nhiều trường hợp bệnh nặng được điều trị thành công đã mang lại niềm vui, hạnh phúc cho người bệnh và gia đình bệnh nhân. Sau 2 năm thực hiện Đề án 1816, số bệnh nhân đến khám và điều trị tăng cao (18.000 lượt người), số bệnh nhân

được phẫu thuật ngay tại Bệnh viện cũng tăng (2.316 người).

Ngoài việc tiếp nhận đội ngũ cán bộ đến tăng cường từ tuyến trên, Bệnh viện cũng cử cán bộ tăng cường, luân phiên cho tuyến dưới. Cụ thể, trong năm 2010 theo quyết định của Sở Y tế, Bệnh viện đã chuyển giao, hỗ trợ cho Trung tâm Y tế huyện Pắc Nặm một số kỹ thuật như: siêu âm, phẫu thuật sản, phụ khoa, cấp cứu sản khoa... đồng thời, Bệnh viện còn thường xuyên có những trao đổi thông tin, rút kinh nghiệm về chuyên môn với tuyến dưới và giữ liên lạc với tuyến trên nhằm trao đổi thông tin và kinh nghiệm trong chẩn đoán, điều trị đặc biệt là đối với những ca bệnh khó.

Thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận và chuyển giao kỹ thuật từ tuyến trên xuống tuyến dưới, tay nghề của đội ngũ các y, bác sỹ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn đang từng bước được nâng lên, một số kỹ thuật mới được triển khai đã góp phần giảm bệnh nhân chuyển viện, làm giảm tải cho tuyến trên, người dân được thụ hưởng các tiến bộ trong y học. Tuy nhiên, các trang thiết bị còn thiếu, chưa đồng bộ, do vậy, việc thực hiện Đề án 1816 ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn cũng còn một số hạn chế nhất định, cần được đầu tư nhanh chóng và kịp thời, để nhân dân tỉnh Bắc Kạn được hưởng các dịch vụ kỹ thuật, được chăm sóc điều trị ngay tại tuyến dưới ■

KON TUM:

LÀM CHỦ ĐƯỢC CÁC KỸ THUẬT MỚI

THANH HÒE

Trung tâm Truyền Thông GDSK Kon Tum

Ngay sau khi có Quyết định số 1816/QĐ-BYT ngày 26/5/2008 của Bộ Y tế, Sở Y tế tỉnh Kon Tum đã tổ chức Hội nghị quán triệt nội dung của Quyết định tới đội ngũ cán bộ chủ chốt và chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện.

Qua hai năm thực hiện, ngành Y tế Kon Tum đã tiếp nhận nhiều cán bộ từ bệnh viện tuyến Trung ương đến luân phiên và chuyển giao kỹ thuật. Bệnh

viện Phong - Da liễu Quy Hòa tăng cường 07 cán bộ; Bệnh viện Tâm thần Trung ương II cử 01 bác sỹ tăng cường xuống hỗ trợ về lĩnh vực tâm thần, phòng chống tàn tật, dụng cụ chỉnh hình cho Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội tỉnh. Bệnh viện Thống Nhất tăng cường 02 cán bộ xuống hỗ trợ về lĩnh vực Tim mạch và phần mềm quản lý sức khỏe cán bộ; Bệnh viện C - Đà Nẵng tăng cường 02 cán bộ hỗ trợ về hồi sức cấp

cứu; Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng, Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh; Bệnh viện Mắt TP Hồ Chí Minh; Bệnh viện Mắt Đà Nẵng tăng cường 13 cán bộ hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật về lĩnh vực ngoại chấn thương, ngoại tổng hợp, mổ mắt Phaco... cho Bệnh viện Đa khoa (BVĐK) tỉnh Kon Tum.

Với sự luân phiên của các cán bộ tuyến trên về hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới, đến nay, công tác điều trị cho bệnh nhân được cải thiện rõ rệt, tay nghề của đội ngũ y, bác sỹ ngày càng được nâng cao. BVĐK tỉnh Kon Tum đã triển khai được nhiều kỹ thuật phức tạp như: lọc máu chạy thận nhân tạo; thay khớp háng toàn phần; cắt lọc khớp gối qua nội soi; thay dây chằng chéo trước qua nội soi; cắt lọc và giải áp khoang dưới móm cùng vai qua nội soi; cắt trĩ bằng phương pháp Longo dùng máy PPH03; mổ mắt bằng phương pháp Phaco; phẫu thuật mổ sọ não... Bác sỹ Trần Ái, Giám đốc BVĐK tỉnh Kon Tum, cho biết: từ khi triển khai thực hiện Đề án 1816, Bệnh viện đã được bổ sung nhiều trang thiết bị y tế hiện đại và cử nhiều lượt cán bộ đi học tập tại các bệnh viện tuyến trên. Dưới sự hướng dẫn của các y, bác sỹ tuyến trên, các y, bác sỹ Kon Tum đã được trực tiếp tham gia các kỹ thuật phẫu thuật phức tạp và làm chủ được các kỹ thuật chuyển giao”.

Bác sỹ Dương Phước Hưng, Trưởng khoa hậu môn trực tràng, Bệnh viện Y dược TP. Hồ Chí Minh, cho biết, các bác

sỹ Kon Tum rất ham học hỏi các kỹ thuật thuật mới và nhanh chóng làm chủ được kỹ thuật chuyển giao như: chỉ qua hai đợt phẫu thuật cắt trĩ bằng phương pháp Longo, sử dụng máy PPH03 các bác sỹ đã làm chủ được kỹ thuật này.

Việc cử cán bộ chuyên môn từ tỉnh xuống huyện, từ huyện xuống xã cũng được Sở Y tế chú trọng: Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã cử 05 bác sỹ CKI hỗ trợ về lĩnh vực sản phụ khoa, ngoại, nhi, nội cho các bệnh viện tuyến huyện Đăk Tô, Đăk Hà, BVĐK khu vực Ngọc Hồi. Đến nay, các bệnh viện này đã thực hiện được các kỹ thuật mà trước đây chưa thực hiện, làm giảm tải rất nhiều cho bệnh viện tuyến tỉnh. Các bệnh viện tuyến huyện cũng cử 87 lượt cán bộ, luân phiên xuống xã, tăng cường hỗ trợ khám, chữa bệnh cho nhân dân tại các trạm y tế vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, đồng thời, hướng dẫn kỹ thuật sơ cấp cứu, cố định gãy xương, sơ cứu vết thương mạch máu... cho cán bộ y tế tuyến xã.

Đề án 1816 của Bộ Y tế đã góp phần điều tiết và giảm bớt tình trạng chênh lệch về trình độ tay nghề giữa các tuyến; giảm tình trạng quá tải cho các bệnh viện tuyến trên, đem lại hiệu quả to lớn giúp người dân địa phương có điều kiện tiếp cận với các dịch vụ y tế chất lượng cao “tại chỗ”, giảm việc chuyển lên tuyến trên, đỡ khó khăn cho người bệnh, mang lại lợi ích lớn cho xã hội ■

HÀ GIANG:

HIỆU QUẢ TỪ GIẢI PHÁP KẾT HỢP GIỮA CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TUYẾN VÀ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 1816

KIM HUỆ

Trung tâm Truyền thông GDSK Hà Giang

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước cùng với sự đồng thuận của toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc, tỉnh Hà Giang đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội và an ninh quốc phòng. Một trong những thành tựu nổi bật là lĩnh vực y tế.

Từ năm 2008 đến 2010, ngành Y tế tỉnh đã triển khai thực hiện các giải pháp mới kết hợp giữa công tác chỉ đạo tuyến với tăng cường luân phiên cán bộ về cơ sở theo Đề án 1816. Qua đây đã góp phần tạo sự thống nhất và nâng cao chất lượng y tế từ các tuyến.

Nếu nói chỉ đạo tuyến là công việc thường xuyên, xuyên suốt và bao trùm trong tất cả mọi mặt của công tác khám chữa bệnh thì Đề án 1816 là chi tiết, cụ thể, có kế hoạch và giải pháp rõ ràng cho từng giai đoạn và được triển khai trong một thời gian nhất định. Vì vậy, ngay từ khi Đề án 1816 ra đời, ngành Y tế tỉnh

Hà Giang đã nhanh chóng nắm bắt được lợi thế của Đề án 1816 để vận dụng, thúc đẩy và đổi mới công tác chỉ đạo tuyến. Giải pháp đổi mới công tác chỉ đạo tuyến được ngành Y tế cụ thể hoá và song hành với công tác tăng cường luân phiên cán bộ về công tác tại cơ sở thông qua Đề án 1816. Công tác đó được triển khai đồng bộ từ việc kiện toàn, xây dựng và triển khai thực hiện Đề án 1816 tại bệnh viện và các cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh, bố trí cán bộ phụ trách gắn với nhiệm vụ trực tiếp chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật cho các bệnh viện tuyến huyện và phòng khám đa khoa khu vực, trạm y tế xã, phường, thị trấn. Từ đó, các cán bộ phụ trách có trách nhiệm thường xuyên khảo sát nhu cầu khám, chữa bệnh của địa phương, lựa chọn vấn đề cần ưu tiên để đề xuất với tuyến trên hỗ trợ phát triển chuyên môn kỹ thuật cho tuyến cơ sở. Hàng tháng, hàng quý xây dựng kế hoạch chỉ đạo tuyến có mục tiêu, nội dung và thời gian thực hiện cụ

» DIỄN ĐÀN TRAO ĐỔI

thể, trong đó ưu tiên đào tạo, đào tạo lại để bổ sung và cập nhật kiến thức mới, kỹ năng giám sát, đặc biệt là kỹ năng thực hành, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ bệnh viện.

Chỉ qua các năm từ 2008 đến 2010, bằng việc kết hợp tốt giữa triển khai công tác chỉ đạo tuyến với công tác luân phiên cán bộ về hỗ trợ cho cơ sở, ngành Y tế đã cử hàng trăm lượt cán bộ y, bác sỹ có tay nghề từ tuyến tỉnh hỗ trợ cho tuyến huyện và tuyến huyện hỗ trợ cho tuyến xã phường, từ đó các kỹ thuật khó đã được triển khai và chuyển giao tại cơ sở, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho người dân vùng sâu, vùng cao. Tiêu biểu như cách thức tổ chức quản lý, điều hành trong chuyên môn, các kỹ thuật về hồi sức cấp cứu, kỹ thuật nội soi, chăm sóc sản khoa thiết yếu, chăm sóc sơ sinh và công tác sử dụng thuốc an toàn hợp lý... Đặc biệt, với việc đưa các kỹ thuật tiên tiến áp dụng tại bệnh viện tuyến huyện, như: kỹ thuật mổ mắt bằng phương pháp phaco, mổ nội soi tai- mũi - họng, cấp cứu trẻ sơ sinh... đã góp phần cho hàng ngàn lượt bệnh nhân nghèo được phẫu thuật tại chỗ, giảm chi phí khám chữa bệnh, vận chuyển, thăm nuôi người bệnh của cả bệnh viện và gia đình bệnh nhân.

Bên cạnh đó, để đảm bảo tính bền vững của kết quả chuyển giao khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân, các bệnh viện tuyến trên còn giúp bệnh viện tuyến dưới thực hiện

các đề tài nghiên cứu khoa học, phát huy năng lực nghiên cứu khoa học của tuyến dưới. Đồng thời, qua công tác chỉ đạo tuyến, việc đưa công nghệ thông tin ứng dụng vào quản lý bệnh viện và điều hành chuyên môn, đảm bảo thông tin giữa các tuyến, giữa các bệnh viện được thông suốt, kịp thời.

Bằng việc mạnh dạn đổi mới, kết hợp và phát huy hiệu quả giữa công tác chỉ đạo tuyến với tăng cường luân phiên cán bộ về cơ sở theo Đề án 1816 trong khám chữa bệnh, ngành Y tế đã làm cho công tác khám chữa bệnh trong toàn tỉnh có một diện mạo mới, một sức sống mới, tạo ra sợi dây xuyên suốt về chuyên môn từ tuyến tỉnh, huyện đến xã, phường. Qua đó nêu cao tinh thần tương thân tương ái, phát huy tối đa hiệu quả của công tác điều trị, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh ■



Sau 2 năm triển khai thực hiện Đề án 1816, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu đã đón nhận trên 100 bác sỹ, điều dưỡng của các bệnh viện tuyến trung ương và Sở Y tế Hà Nội về hỗ trợ bệnh viện tuyến tỉnh, tạo nguồn lực mới trong việc khám và điều trị, nâng cao tay nghề trình độ chuyên môn của đội ngũ y, bác sỹ; giảm được nhiều trường hợp phải chuyển bệnh nhân lên tuyến trên.

Thanh, Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu cho biết, mặc dù cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực của Bệnh viện Đa khoa tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, song với tinh thần say mê học hỏi của các thầy thuốc, Bệnh viện đã tiến hành phẫu thuật các loại cho hơn 1.300 bệnh nhân, nhiều ca bệnh hiểm nghèo đã được điều trị thành công không phải chuyển lên tuyến trên, góp

TẠO NGUỒN NHÂN LỰC MỚI TRONG KHÁM VÀ ĐIỀU TRỊ

HỒNG THƠM

Trung tâm Truyền thông GDSK Lai Châu

Để Đề án 1816 có hiệu quả, ngay từ khi bắt đầu thực hiện, Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã tham mưu cho lãnh đạo Sở Y tế Lai Châu chủ động chuẩn bị về nhân sự, bổ sung trang thiết bị, khảo sát đánh giá thực trạng chuyên môn, kỹ thuật cũng như chủ động gửi các bác sỹ của bệnh viện tham gia nhiều khoá học; thường xuyên trao đổi với các bác sỹ, điều dưỡng tuyến trung ương; kịp thời xử lý các bất cập, có giải pháp phù hợp nhằm tạo mọi điều kiện tốt nhất để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Trao đổi với chúng tôi, BS.CKI Bùi Tiến

phần giảm tải cho các bệnh viện tuyến trung ương, đồng thời, giảm chi phí cho người bệnh, tạo được niềm tin với người dân khi đến khám chữa bệnh.

Các kỹ thuật mà Bệnh viện đã được chuyển giao gồm: xét nghiệm huyết đồ, tủy đồ, sinh hóa máu, vi sinh, xác định độ bất hoạt của vi rút trong viêm gan mạn tính, HIV trên đàn ELISA; kỹ thuật chụp, đọc phim CT Scanner, X-quang, rửa phim bằng phương pháp tự động hóa...; quy trình xử trí tích cực giai đoạn 3 cuộc chuyển dạ, siêu âm sản khoa qua đường âm đạo; cập nhật các vấn đề mới trong chẩn đoán điều trị các

bệnh truyền nhiễm; các kỹ thuật mới về lĩnh vực ngoại khoa: phẫu thuật cắt trĩ bằng phương pháp Longo, phẫu thuật nội soi u xơ tuyến tiền liệt, phẫu thuật thần kinh, phẫu thuật sọ não, hướng dẫn lượng giá và phục hồi chức năng sau thay chỏm xương đùi; lĩnh vực sản khoa: phẫu thuật nội soi chữa ngoài tử cung, cắt tử cung qua đường âm đạo; chuyên khoa mắt: phẫu thuật đục thủy tinh thể theo phương pháp Phaco, phẫu thuật thẩm mỹ mí mắt; chuyên khoa tai - mũi - họng: xử trí cấp cứu tai, mũi, họng; soi gấp dị vật thực quản; gây mê; phẫu thuật chấn thương hàm mặt; nhi khoa: cấp cứu sơ sinh bệnh lý...

Không chỉ tiếp nhận các kỹ thuật do tuyển trên chuyển giao, năm 2010, Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã cử 40 cán bộ xuống cơ sở giúp đỡ, chuyển giao một số kỹ thuật về: hướng dẫn sử dụng monitor trên bệnh nhân khi chuyển dạ, kỹ thuật

vô cảm trong kiểm soát tử cung, kỹ thuật cấp cứu ngừng tuần hoàn, sử dụng lồng áp, thực hiện quy chế công tác dược, quy trình điều dưỡng, thống kê tổng hợp, báo cáo... cho các trung tâm y tế huyện, thị của tỉnh Lai Châu. Do vậy, công tác khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trong thời gian qua đã có sự chuyển biến rõ rệt, nhiều ca bệnh khó nay đã thực hiện được tại các trung tâm y tế các huyện, thị... Người dân đã được hưởng nhiều dịch vụ y tế ngay tại địa phương mình.

Có thể nói, sau 2 năm thực hiện, Đề án 1816 đã và đang đưa nhiều lợi ích đến cho cả y tế cơ sở cũng như người dân. Sự chuyển giao theo Đề án 1816 sẽ là biện pháp hiệu quả nhất và nhanh nhất giúp tuyển dưới nâng cao trình độ chuyên môn và chất lượng khám chữa bệnh tại một số huyện vùng sâu, vùng xa như Mường Tè, Sìn Hồ ■

CẦN KHẢO SÁT KỸ TRƯỚC KHI XUỐNG CHUYỂN GIAO KỸ THUẬT

LAN ANH

Đó là ý kiến của BS. Nguyễn Văn Châu, Phó Cục trưởng Cục Quản lý Khám chữa bệnh, Bộ Y tế trong buổi Giao ban định kỳ Đề án 1816, ngày 9/3, tại Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh.

Theo báo cáo của các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế đang đóng trên địa bàn TP.

Hồ Chí Minh, các bệnh viện đã bắt đầu khởi động thực hiện Đề án 1816 năm 2011, cụ thể: Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương đã tiến hành ra quân và ký các thỏa thuận hợp tác với Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau, khảo sát Bệnh viện Mắt - Tai Mũi Họng

- Răng Hàm Mặt tỉnh An Giang, tiến hành chuyển giao được 5 kỹ thuật, phẫu thuật tại chỗ cho 7 trường hợp...

Với các bệnh viện trực thuộc Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh, đã có 25 bệnh viện cử cán bộ đi hỗ trợ 24 tỉnh/thành phía Nam và hỗ trợ 8 bệnh viện quận, huyện của thành phố trong tháng 1 và 2. Bệnh viện Cần Giờ, Bệnh viện Hóc Môn, Bệnh viện quận 12, Bệnh viện quận 4, Gò Vấp... đã chuyển giao được 22 kỹ thuật cho các bệnh viện tại các tỉnh Long An, Kiên Giang, Đắc Nông và một số bệnh viện quận, huyện của TP. Hồ Chí Minh. Một số bệnh viện đã thực hiện tốt và đi đầu như Bệnh viện Từ Dũ đã chuyển giao kỹ thuật mổ lấy thai, hồi sức sơ sinh, chẩn đoán và xử trí băng huyết sau sinh, đặt sonde dạ dày nuôi trẻ, sử dụng máy gây mê; Bệnh viện Cấp cứu Trưng Vương chuyển giao kỹ thuật phẫu thuật nội soi ổ bụng, phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa, hồi sức tim - phổi cơ bản; Bệnh viện Hùng Vương chuyển giao kỹ thuật cắt u buồng trứng, cắt tử cung đường âm đạo... khám và điều trị cho 1.503 lượt bệnh nhân, trong đó, có 696 lượt bệnh nhân của huyện Cần Giờ, thực hiện thủ thuật và phẫu thuật tại chỗ cho 136 bệnh nhân...

Tại buổi Giao ban, BS. Phạm Việt Thanh, Giám đốc Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh, cho biết: 2 tháng đầu năm 2011, Sở Y tế đã chỉ đạo các bệnh viện trong thành phố, tiếp tục tăng cường hỗ trợ cho các tỉnh theo Đề án 1816; các bệnh viện từ hạng II trở lên sẽ tăng cường cử cán bộ y tế đến các bệnh viện quận/huyện

của thành phố để hỗ trợ và chuyển giao kỹ thuật chuyên môn. Riêng Bệnh viện Cần Giờ, do chưa có bác sỹ sản khoa thì các bệnh viện thành phố sẽ luân phiên nhau cử bác sỹ sản xuống giúp đỡ và Sở Y tế sẽ có kiến nghị lên UBND thành phố để có hướng giải quyết kịp thời.

Để Đề án phát triển được hiệu quả, BS. Nguyễn Văn Châu, Phó Cục trưởng Cục Quản lý Khám chữa bệnh, Bộ Y tế đề nghị: trước khi xuống chuyển giao kỹ thuật, các bệnh viện nên xuống tận nơi, khảo sát thật kỹ, tránh tình trạng chỉ khảo sát trên giấy và khi đó thì cán bộ xuống triển khai sẽ đạt hiệu quả kém. Còn BS. Võ Thành Đông, Trưởng cơ quan đại diện Bộ Y tế tại TP. Hồ Chí Minh cho rằng: các bệnh viện nên chọn những kỹ thuật mà địa phương cần, tránh chồng chéo kỹ thuật và nên chuyển giao kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật ■



“Blouse TRẮNG TÌNH NGUYỆN”

BÙI LAN ANH

Chiều cuối tuần khi mọi người hồi hã về với gia đình hay khoác ba lô đi du lịch xả hơi sau một tuần làm việc thì những “thiên thần áo trắng” lại vội vàng tay xách, nách mang bao nhiêu thứ đồ nghề, thuốc men... để đến với bà con vùng sâu, vùng xa, nơi không có điều kiện chăm sóc sức khỏe.

“Chúng tôi tự hào vì mang hai màu áo”

Cách đây vài tháng, khi Đoàn Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh tổ chức hội thi Bí thư Chi đoàn giỏi, một đoàn viên của Bệnh viện Nhân Dân 115 đã phát biểu: “Chúng tôi tự hào vì mang hai màu áo. Đó là màu trắng của áo blouse và màu xanh của chiếc áo xanh tình nguyện”.

Hai màu trắng - xanh là hình ảnh thường thấy trong các buổi khám tình nguyện mà các bạn đoàn viên, thanh niên Ngành Y tế TP. Hồ Chí Minh mang theo mỗi lần về với cộng đồng.

Theo chân các y, bác sỹ tình nguyện mới thấy được vất vả và ý nghĩa cao quý của những việc họ làm. Vượt qua hàng trăm cây số, thức khuya dậy sớm, có khi phải đi bộ rất xa mới đến nơi. Ăn bánh mì thay cơm, thiếu nước uống... Những vất vả, khó khăn, những giọt mồ hôi chảy trên gương mặt, thấm đầm áo blouse nhưng họ vẫn vui vẻ, nhẹ

nhàng: “Bà con cứ từ từ, đừng chen lấn rồi ai cũng được khám hết”.

Anh Phạm Ngọc Nam - Bí thư Chi đoàn cơ quan Sở Y tế, người đã nhiều năm tham gia dẫn đoàn đi khám từ thiện, tâm sự: “Khi nghe có chuyến đi khám chữa bệnh cho bà con nghèo, vùng sâu, vùng xa các bạn trong cơ quan hăm hở lắm. Có chuyến vì giới hạn số lượng nên nhiều bạn dù rất muốn nhưng cũng đành ở lại. Có đi mới biết bà con ở vùng sâu, vùng xa đang rất cần được chăm sóc sức khỏe. Đến và chia sẻ với bà con nghèo những khó khăn, vất vả, thiếu thốn mới thấy mình thật là may mắn. Chính hoạt động này giúp người dân nghèo vùng sâu vùng xa được tiếp cận với các dịch vụ y tế hiện đại, kịp thời phát hiện được những căn bệnh tiềm ẩn mà bà con không có điều kiện đến các cơ y tế để khám”.

Tham gia theo đoàn bác sỹ đi khám bệnh tại xã Hòa Bình Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, bác sỹ trẻ Nguyễn Công Định, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội đang công tác tại Bệnh viện Từ Dũ chia sẻ: “Phải công nhận ở TP. Hồ Chí Minh, công tác tình nguyện được các bạn làm rất tốt, các bạn hăm hở, nhiệt tình; thường xuyên tổ chức đi khám, phát thuốc, tư vấn một cách chu đáo”.

Không chỉ khám bệnh ở các tỉnh lân cận, đầu chân của các bác sỹ tình nguyện TP. Hồ Chí Minh trải dài trên khắp các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long đến các vùng rừng núi xa xôi, đến với bà con trên các buôn làng, vươn sang các nước bạn Lào và Campuchia.

Mới đây nhất, khi nghe tin đồng bào các tỉnh miền Trung đang phải chịu cảnh đói rét, bệnh tật do lũ lụt hoành hành, các y, bác sỹ trẻ của các Bệnh viện Từ Dũ, Bệnh viện Nhi Đồng 2, Bệnh viện Bình Dân, Bệnh viện Nhân Dân 115... lại vượt hàng nghìn cây số để đến với bà con vùng rốn lũ Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình trực tiếp khám chữa bệnh, cấp thuốc, tặng quần áo, chăn màn, tiền... cho dân nghèo.

Nỗi dài cánh tay y tế đến với bà con

Một thực tế cho thấy là dù biết mình có bệnh nhưng không phải người dân nào cũng có đủ điều kiện đi khám, nhất là khám và điều trị ở những bệnh viện lớn. Một phần vì các bệnh viện tuyến trên ở xa, đi lại vất vả, hơn nữa chi phí rất tốn kém nên bà con phải đến các trung tâm y tế gần để chữa trị hoặc bệnh nhẹ thì để vậy. Cụ bà Thị Theo đã ngoài 70 tuổi sống ở huyện Châu Thành, tỉnh An Giang chia sẻ: “Lâu nay người tui bị đau nhức các khớp tay chân, người lúc nào cũng mệt mỏi nhưng do đường xá xa xôi, con cái bận làm ăn, điều kiện kinh tế khó khăn nên tôi cứ nghĩ chừng này tuổi cũng chết được rồi. Hôm nay, được đoàn bác sỹ từ thiện về tận địa phương khám bệnh tôi thấy vui lắm, dậy từ 4 giờ sáng, đi bộ hơn 4 cây số để ra được đây”. Đang nói chuyện chợt nhớ ra điều gì cụ vỗ vào

đầu: “Chết, già rồi lắm lắm, nãy bác sỹ kêu vô khám mừng quá tui quên mất chưa nói về bệnh ngứa. Cô thấy đó nhiều bệnh quá nên quên mất, giờ phải tranh thủ vào nhờ khám lại không bác sỹ về thì khổ”, nói xong cụ lật đật quay vào.

Tin tưởng vào tay nghề của các y, bác sỹ bệnh viện tuyến thành phố nên nghe có đoàn khám bệnh từ thành phố về bà con đến rất đông, các bác sỹ làm việc luôn tay. Là một trong những người có mặt tại chỗ khám bệnh sớm nhất, bà Mai Thị Sậu (An Giang) cho biết, để đến được khám bệnh, bà đã phải dậy từ 3 giờ sáng, đi bộ gần 7 cây số để tới nơi khám. “Được các bác sỹ ở thành phố về tận nơi khám thì còn gì bằng. Các cô, các chú nói chuyện rất vui, khám bệnh giỏi lại còn hướng dẫn vệ sinh môi trường sống để giữ gìn sức khỏe nữa” - bà nói thêm.

Không chỉ khám bệnh, những chiến sỹ trẻ “blouse trắng” còn tư vấn, hướng dẫn người dân tự chăm sóc sức khỏe của mình bằng việc ăn uống thế nào cho đủ chất dinh dưỡng, vệ sinh cá nhân, môi trường sống... giúp người dân nâng cao nhận thức trong việc giữ gìn sức khỏe của bản thân. Đi đến đâu “blouse” cũng tạo được niềm tin yêu của nhân dân. Những “thiên thần áo trắng” luôn nêu cao giá trị Y đức, tận tâm, tận tình chăm sóc người bệnh. Không chỉ khám bệnh, mỗi lần chuẩn bị có chuyến đi, các y, bác sỹ lại nhiệt tình kêu gọi các “Mạnh Thường Quân” giúp đỡ vật chất để những phần quà nhỏ nhưng mang nặng nghĩa tình “nuông cơm sẻ áo”, “lá lành đùm lá rách” đến với bà con nghèo.

Thông qua các hoạt động khám chữa bệnh cho bà con nghèo vùng sâu, vùng xa, các y, bác sỹ đã giúp bà con được tiếp cận với các dịch vụ y tế hiện đại. Phát hiện và tư vấn những trường hợp bị mắc bệnh hiểm nghèo. Đi đến đâu họ cũng được bà con tin yêu. Chị Nguyễn Thị Ngọc Hương - Bí thư Chi đoàn Bệnh viện Từ Dũ cho biết: “Thông qua các hoạt động tình nguyện khám chữa bệnh cho nhân dân các vùng, miền còn khó khăn, ý thức và tinh thần tình nguyện vì cộng đồng của các bạn đoàn viên ngày càng nâng cao, hoạt động phong trào của Đoàn - Hội ngày càng phát triển. Đây còn là môi trường tốt để mỗi đoàn viên rèn luyện, trưởng thành hơn”■

Trong Hội nghị tổng kết Công tác Đoàn và phong trào thanh niên Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh năm 2010, chị Phan Thị Hoài Trân, Bí thư Đoàn Sở Y tế đã cho biết: Trong năm 2010, Đoàn Sở Y tế đã tổ chức khám bệnh và phát thuốc miễn phí cho 31.400 người dân, trong đó, tập trung là gia đình chính sách và bà con nghèo các tỉnh lân cận. Vận động và xây dựng 11 căn nhà tình thương. Đặc biệt, trong đợt lũ ở miền Trung, Đoàn Sở Y tế đã thành lập 5 đoàn khám bệnh phát thuốc cho hơn 10.000 dân với kinh phí hơn 1 tỷ đồng.

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH KON TUM:

PHẪU THUẬT THÀNH CÔNG HAI CA TRƯỢT ĐỐT SỐNG THẮT LƯNG

THANH XUÂN

Trung tâm Truyền thông GDSK Kon Tum

Vừa qua, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum đã phẫu thuật thành công 2 ca trượt đốt sống thắt lưng cho 2 bệnh nhân A Bi và Trần Thị Vẽ bị tai nạn lao động. Bệnh nhân A Bi (xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông) nhập viện trong tình trạng gãy xương sườn và gãy chập đốt sống ngực D5, D6; bệnh nhân Trần Thị Vẽ (xã Hòa Bình, TP. Kon Tum) bị trượt đốt sống thắt lưng L4, L5.

Theo Bác sỹ Trần Ái, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh, đây là kỹ thuật mới và rất khó được Bệnh viện Đa khoa TP. Đà Nẵng chuyển giao cho Bệnh viện

Đa khoa tỉnh trong khuôn khổ của Đề án 1816. Mỗi ca phẫu thuật tiến hành từ 6 đến 7 giờ; chi phí bình quân cho mỗi ca khoảng 30 triệu đồng.

Để triển khai được kỹ thuật phẫu thuật này, Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã cử các bác sỹ đi học tập tại Bệnh viện Đa khoa TP. Đà Nẵng và được tham gia phẫu thuật dưới hình thức "cầm tay, chỉ việc".

Việc tiếp nhận và phát huy tốt thành quả y học tiên tiến trong lĩnh vực phẫu thuật cột sống của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum sẽ giúp cho nhiều người bệnh có cơ hội điều trị sớm hơn và tiết kiệm từ 30-50% chi phí điều trị ■

Nối thành công bàn tay bị chém đứt lia

THIÊN LÝ

Trong lúc cùng các bạn đi hát karaoke, nhóm của Huỳnh Thanh D. xích mích với một nhóm khác tới mức độ phải “nói chuyện” với nhau bằng ống týt và mã tấu. Hậu quả là cả hai nhóm đều bị thương, riêng Huỳnh Thanh D. bị mã tấu chém đứt lia bàn tay và một vết thương sau gáy. Rất may, các bác sỹ Bệnh viện Đa khoa Phú Yên đã phẫu thuật thành công, nối liền lại bàn tay cho nạn nhân.

Bác sỹ Trần Anh Dũng, Phó Khoa Ngoại chấn thương - Bệnh viện Đa khoa Phú Yên cho biết, anh và kíp phẫu thuật đã nối thành công bàn tay đứt rời của bệnh nhân Huỳnh Thanh D. (23 tuổi, ở thôn Ngọc Lãng, xã Bình Ngọc, thành

phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên). Bệnh nhân nhập viện lúc 23h45' ngày 30/3/2011, trong tình trạng bàn tay trái bị đứt lia khỏi cánh tay. Ca phẫu thuật nối lại bàn tay kéo dài hơn 4 giờ và đã thành công. Đến ngày 5/4, bàn tay của người bệnh đã phục hồi, các ngón đã cử động được. Theo bác sỹ Dũng, nếu đến bệnh viện chậm hơn 8 giờ sau khi đứt lia thì việc nối chi khó có thể thành công. Đây là trường hợp thứ 2 được các bác sỹ Bệnh viện Đa khoa Phú Yên nối thành công chi thể bị đứt lia. Được biết, hiện nhiều bệnh viện tuyến tỉnh chưa thể thực hiện được kỹ thuật nối chi, phải chuyển tuyến trên điều trị ■

Y TẾ HÀ NAM: NHỮNG LỢI ÍCH SONG HÀNH NHỜ ĐỀ ÁN 1816

PHẠM DUY

Các y, bác sỹ của Ngành Y tế Hà Nam được nâng cao về chuyên môn; biết cách sử dụng, bảo quản và sửa chữa nhiều trang thiết bị y tế; học tập tác phong làm việc khoa học, hiệu quả của các y, bác sỹ bệnh

viện tuyến trung ương. Đây là những kết quả thiết thực mà Ngành Y tế Hà Nam thu được sau 2 năm thực hiện Đề án 1816.

Trong thời gian qua, các bệnh viện tuyến trung ương đã cử 51 cán bộ luân phiên về hỗ trợ chuyên môn, chuyển giao

74 kỹ thuật cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam và các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh. Những kỹ thuật lâm sàng và cận lâm sàng được chuyển giao bao gồm kỹ thuật tiêm phần mềm khớp, quanh khớp; chạy thận lọc máu chu kỳ; phục hồi chức năng cho trẻ bại não; thất trí qua nội soi; kỹ thuật xét nghiệm thử độ cồn trong máu ở bệnh nhân tai nạn giao thông; xét nghiệm mô bệnh học chẩn đoán các bệnh lý khối u... Cụ thể, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương, Bệnh viện Phụ sản Trung ương, Bệnh viện Mắt Trung ương đã cử 46 cán bộ luân phiên về hỗ trợ và chuyển giao 64 kỹ thuật cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam. Bệnh viện Mắt Trung ương cử 2 cán bộ, chuyển giao 2 kỹ thuật cho Bệnh viện Mắt tỉnh Hà Nam. Bệnh viện Phổi Trung ương cử 1 cán bộ, chuyển giao 5 kỹ thuật cho Bệnh viện Lao và Bệnh phổi

tỉnh Hà Nam. Bệnh viện Châm cứu Trung ương cử 2 cán bộ, chuyển giao 1 kỹ thuật cho Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Hà Nam.

Theo BS. Nguyễn Lập Quyết, Giám đốc Sở Y tế Hà Nam, nhờ có Đề án 1816, trình độ chuyên môn kỹ thuật của các y, bác sỹ và chất lượng công tác khám chữa bệnh tại tỉnh Hà Nam đã từng bước được nâng cao và giải quyết được nhiều ca bệnh khó, góp phần giảm bớt tình trạng chuyển tuyến. Đồng thời, với sự giúp đỡ, chuyển giao kỹ thuật của các bệnh viện tuyến trung ương, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam và các bệnh viện tuyến tỉnh đã cử 18 lượt cán bộ đi luân phiên, chuyển giao 17 kỹ thuật cho các bệnh viện tuyến huyện/thành phố. Các bệnh viện tuyến huyện đã cử 93 lượt cán bộ luân phiên về các trạm y tế, ưu tiên các xã chưa có bác sỹ ■

BỆNH VIỆN VIỆT NAM - THỤY ĐIỂN UÔNG BÍ: THÀNH LẬP TRUNG TÂM ĐÀO TẠO - CHỈ ĐẠO TUYẾN

PHƯƠNG LIÊN



ThS. Cao Hưng Thái, Phó Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh trao Quyết định thành lập Trung tâm Đào tạo - Chỉ đạo tuyến cho Th.S Đoàn Thị Hồng Hạnh (ảnh Phương Liên)

Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí là bệnh viện đa khoa hạng I do Bộ Y tế trực tiếp quản lý. Bệnh viện có chức năng khám chữa bệnh và phục hồi chức năng tuyến cao nhất cho bệnh nhân các tỉnh, thành phố vùng Đông Bắc và vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc; tham gia đào tạo cán bộ, nghiên cứu khoa học và chỉ đạo tuyến; triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật hiện đại để chăm sóc sức khỏe nhân dân. Trong nhiều năm qua, hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và chỉ đạo tuyến của Bệnh viện không ngừng phát triển để đáp ứng với nhu cầu ngày càng tăng của các tỉnh, thành phố vùng Đông Bắc. Trước thực tế đó, Bộ Y tế đã ký Quyết định số 1082/QĐ-BYT thành lập Trung tâm Đào tạo - Chỉ đạo tuyến của Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí.

Ngày 16/3/2011, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí đã tổ chức Lễ Công bố Quyết định thành lập Trung tâm Đào tạo - Chỉ đạo tuyến và Tổng kết công tác đào tạo - chỉ đạo tuyến năm 2010, triển khai nhiệm vụ năm 2011. Tới dự buổi Lễ có Thạc sỹ Cao Hưng Thái, Phó Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế; Ban Giám đốc Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, đại diện các bệnh viện và trường y dược của khu vực và tỉnh Quảng Ninh. Thay mặt Bộ Y tế, TTạc sỹ Cao Hưng Thái đã trao Quyết định thành lập Trung tâm Đào tạo - Chỉ đạo tuyến và Quyết định bổ nhiệm chức danh Giám đốc Trung tâm cho thạc sỹ Đoàn Thị Hồng Hạnh. Trung tâm có nhiệm vụ tham mưu, giúp Giám đốc Bệnh viện quản lý và tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức

chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật công nghệ và các loại hình đào tạo khác cho cán bộ, viên chức y tế và các đối tượng có nhu cầu; tổ chức, quản lý, thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học và ứng dụng kỹ thuật công nghệ tại Bệnh viện; chỉ đạo hỗ trợ chuyên môn cho tuyến dưới trong khu vực được phân công phụ trách theo các quy định của pháp luật hiện hành. Hiện tại, biên chế của Trung tâm gồm 14 người, trong đó có 5 cán bộ chuyên trách và 9 cán bộ kiêm nhiệm, tổ chức gồm 3 bộ phận: Đào tạo, Nghiên cứu khoa học, Chỉ đạo tuyến và luân phiên cán bộ.

ThS. Đoàn Thị Hồng Hạnh, Giám đốc Trung tâm, đã báo cáo kết quả các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chỉ đạo tuyến giai đoạn 2006-2010 và phương hướng hoạt động của Trung tâm Đào tạo - Chỉ đạo tuyến trong giai đoạn tới. Các đại biểu cũng được nghe tham luận của đại diện Bệnh viện Đa khoa (BVĐK) tỉnh Bắc Ninh, BVĐK huyện Yên Hưng (Quảng Ninh), Trường Cao đẳng Y tế Quảng Ninh và BVĐK khu vực Móng Cái. Các bài tham luận đều đánh giá cao sự hỗ trợ, đào tạo về chuyên môn và thực hành của Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, đồng thời, hy vọng sự ra đời của Trung tâm Đào tạo - Chỉ đạo tuyến sẽ là cơ hội để đẩy mạnh hơn nữa hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và chỉ đạo tuyến cho các bệnh viện trong khu vực ■

Hải Dương: Sau hai năm thực hiện Đề án 1816

PHƯƠNG LIÊN

Ngày 16/3, đoàn công tác của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh và Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe Trung ương - do Thạc sỹ Cao Hưng Thái, Phó Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh làm Trưởng đoàn đã đến làm việc với Sở Y tế Hải Dương, Bệnh viện Đa khoa (BVĐK) tỉnh Hải Dương và Bệnh viện Nhi Hải Dương về kết quả sau hai năm thực hiện Đề án 1816.

Hải Dương là một tỉnh đồng bằng sông Hồng, cách thủ đô Hà Nội 57km về phía Đông, với diện tích 1.662km², bao gồm 1 thành phố, 1 thị xã và 10 huyện. Dân số toàn tỉnh hơn 1,7 triệu người. Hải Dương có 21 bệnh viện (kể cả Bệnh viện 7 – Quân khu 3 và BVĐK tư nhân Hòa Bình), trong đó, tuyến tỉnh có 8 bệnh viện và tuyến huyện có 13 bệnh viện. Từ tháng 11/2008, Sở Y tế Hải Dương đã thành lập Ban Chỉ đạo Đề án 1816, cho nên ý nghĩa, mục đích của Đề án 1816 đã được phổ biến, tuyên truyền và quán triệt cho các lãnh đạo, cán bộ, nhân viên trong Ngành thông qua các buổi giao ban khối bệnh viện, giao ban tuyến và các buổi họp Ban Chỉ đạo Đề án mở rộng. Kế

hoạch triển khai thực hiện Đề án 1816 đã được xây dựng sát với tình hình và nhu cầu thực tế của từng đơn vị. Sau 2 năm thực hiện Đề án 1816, Hải Dương đã tiếp nhận 36 cán bộ luân phiên từ 5 bệnh viện tuyến trung ương về hỗ trợ, đồng thời cử 43 cán bộ y tế tuyến tỉnh luân phiên hỗ trợ tuyến huyện, 32 cán bộ tuyến huyện luân phiên về khám chữa bệnh tại trạm y tế xã. Đặc biệt, không chỉ thực hiện tốt Đề án 1816 tại tỉnh nhà, Sở Y tế Hải Dương còn cử 20 cán bộ y tế, được chia thành 5 nhóm, luân phiên hỗ trợ Bệnh viện Đa khoa huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.



Quang cảnh buổi làm việc giữa Đoàn công tác với Sở Y tế Hải Dương, BVĐK tỉnh Hải Dương và Bệnh viện Nhi Hải Dương (ảnh Phương Liên)

Thông qua các báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện Đề án 1816 của lãnh đạo BVĐK tỉnh Hải Dương và Bệnh viện Nhi Hải Dương, lợi ích của Đề án 1816 đã được khẳng định về tính nhân văn và hiệu quả. Các cán bộ y tế tuyến dưới được đào tạo và chuyển giao kỹ thuật tại chỗ nên “tay nghề” được nâng lên, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân, đặc biệt, cho người dân sống tại các xã nghèo, vùng căn cứ địa cách mạng của tỉnh; giảm tình trạng quá tải cho các bệnh viện tuyến trên...

Đoàn công tác đã lắng nghe ý kiến

của các cán bộ y tế được nhận hỗ trợ tuyến trên và được cử đi luân phiên hỗ trợ cho tuyến dưới. Đồng thời, Đoàn công tác đã cùng các đồng chí lãnh đạo Sở Y tế và các bệnh viện thảo luận, phân tích những kết quả đạt được cũng như khó khăn trong quá trình thực hiện Đề án, để tìm cách phát huy thành tích và khắc phục những vấn đề còn tồn tại. Những sáng kiến trong quá trình thực hiện Đề án 1816 của Ngành y tế Hải Dương được tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm để phát huy những thế mạnh trong giai đoạn tiếp theo ■

XỨNG ĐÁNG LÀ VỊ TRÍ ĐẦU NGÀNH TRONG LĨNH VỰC RĂNG - HÀM - MẶT

UYÊN THẢO

Bệnh viện Răng-Hàm-Mặt Trung ương Hà Nội (trước đây là Viện Răng-Hàm-Mặt Quốc gia) được thành lập theo Quyết định số 670/TTg-QĐ ngày 28/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở Viện Răng-Hàm-Mặt Hà Nội, mà tiền thân là Ban Nha khoa của Bệnh viện Phủ Doãn. Trong những năm qua, tập thể thầy thuốc Bệnh viện không ngừng phấn đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, từ phòng bệnh đến chữa bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo cán bộ...

Trong năm 2010, Bệnh viện đã khám và điều trị cho hơn 70.000 bệnh nhân, thực hiện 16.000 ca phẫu thuật các loại, tiếp nhận và xử lý kịp thời, an toàn cho hơn 9.000 bệnh nhân cấp cứu. Với

vai trò là cơ sở khám chữa bệnh tuyến trung ương về Răng - Hàm - Mặt, Bệnh viện luôn là đơn vị đi đầu trong việc ứng dụng, phát triển kỹ thuật mới ngang tầm với các nước trong khu vực như mổ vi phẫu ghép đoạn xương hàm, phẫu thuật chỉnh hình xương hàm mặt, điều trị nội nha, phục hình răng, nắn chỉnh răng... Bệnh viện đã thực hiện mổ vi phẫu ghép đoạn xương hàm cho 50 trường hợp với kết quả đoạn xương ghép phát triển tốt, đảm bảo phục hình răng trên phần xương ghép.

Bệnh viện luôn quan tâm tới các hoạt động phục vụ công tác nha học đường: tổ chức hàng chục khoá đào tạo, tập huấn cho hàng ngàn cán bộ nha học đường; duy trì và triển khai các điểm nha

học đường mới nhằm đảm bảo hàng triệu học sinh được chăm sóc răng miệng toàn diện tại trường học. Bệnh viện còn triển khai mô hình chăm sóc răng miệng trẻ em học đường theo khuôn mẫu tiêu biểu cho châu Á tại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; hoàn thành công tác chuẩn bị cho kế hoạch đưa fluor vào muối để dự phòng sâu răng cho cộng đồng.

Bên cạnh đó, Bệnh viện không ngừng chú trọng công tác nghiên cứu khoa học. Hiện, Bệnh viện đang thực hiện 4 đề tài cấp Bộ và nhiều đề tài cấp cơ sở như đề tài nuôi cấy vi khuẩn yếm khí gây bệnh viêm quanh răng; đề tài phân tích trình tự chuỗi nucleotit trong phân tử ADN của vi khuẩn nuôi cấy để xác định loại vi khuẩn gây bệnh quanh răng ở người Việt Nam... Bệnh viện còn phối hợp với Tổ chức Y tế Thế giới, các trường đại học của Úc, điều tra nồng độ fluor trong các nguồn thực phẩm, mức độ hấp thụ fluor toàn phần ở trẻ em để phục vụ Dự án fluor hóa muối ăn...

Là cơ sở thực hành chính của trường Đại học Y Hà Nội, hằng năm, Bệnh viện tiếp nhận trên 500 sinh viên và học viên sau đại học đến thực tập. Đồng thời, Bệnh viện tiếp nhận các học viên và nghiên cứu sinh của Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên, trường Đại học Y tế công cộng đến thực hành và làm luận văn tốt nghiệp. Trong năm 2010, Bệnh viện đã tổ chức đào tạo lại chuyên khoa sâu cho trên 100 bác sỹ và kỹ thuật viên ở các địa phương; triển khai tuyển sinh đào tạo bác sỹ chuyên khoa I và bác sỹ chuyên khoa II theo kế hoạch Bộ Y tế giao.

Thực hiện công tác chỉ đạo tuyến, Bệnh viện đã tham mưu cho Bộ Y tế xây dựng và phát triển mạng lưới chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt từ trung ương tới địa phương. Bệnh viện đã tích cực hỗ trợ về kỹ thuật và trang thiết bị cho các tỉnh, đặc biệt, hỗ trợ đầy đủ trang thiết bị cho phòng răng hoàn chỉnh nhằm tăng cường khả năng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ở nhiều khu vực khó khăn như Thái Bình, Vĩnh Phúc, Hà Nam, Bắc Giang, Yên Bái. Bệnh viện cũng đã cử 27 bác sỹ tăng cường cho tuyến dưới theo Đề án 1816 tại các tỉnh Hà Nam, Yên Bái, Bắc Giang.

Với các hoạt động hợp tác quốc tế, Bệnh viện liên tục mở rộng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn trong khám chữa bệnh, đào tạo và nghiên cứu khoa học. Bệnh viện hiện có quan hệ hợp tác tốt với nhiều trường đại học, bệnh viện và các tổ chức, các chuyên gia của nhiều nước như Úc, Nhật Bản, Mỹ, Đức, Pháp, Thái Lan, Hàn Quốc, Trung Quốc... Bệnh viện đã tiếp nhận và đào tạo chuyên sâu cho 8 bác sỹ, kỹ thuật viên của Lào về Răng - Hàm - Mặt, hỗ trợ Bệnh viện Mahosot (Lào) thành lập Phòng Răng hiện đại trị giá gần 1 tỷ đồng. Bộ Y tế hai nước Việt Nam – Lào và Đại sứ quán Việt Nam tại Lào đánh giá cao sự hợp tác giúp đỡ này của Bệnh viện.

Với những thành tích đạt được, nhân dịp kỷ niệm 56 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam, Bệnh viện đã vinh dự đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; PGS.TS. Trịnh Đình Hải, Giám đốc Bệnh viện được tặng Huân chương Lao động hạng Ba ■



ThS. Cao Hung Thái tham quan một ca cấp cứu nhi phức tạp thành công của bác sỹ Bệnh viện Nhi Hải Dương nhờ được sự hỗ trợ từ Bệnh viện Nhi Trung ương

Ảnh: Phương Liên



Bác sỹ luân phiên Bệnh viện Mắt Trung ương chuyển giao kỹ thuật cho bác sỹ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam

Ảnh: Thanh Hội, Trung tâm Truyền thông GDSK Hà Nam



Ngày 13/4/2011, Bộ Y tế tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác y tế phục vụ Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Ảnh: PGS.TS. Nguyễn Thị Xuyên, Thứ trưởng Bộ Y tế trao Bằng khen cho các cá nhân đạt thành tích xuất sắc.

Ảnh: Trà Giang



PGS.TS. Nguyễn Anh Trí, Viện trưởng Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương, tặng hoa và tiễn đoàn cán bộ của Viện đi luân phiên đợt II năm 2011

Ảnh: Vương Tuấn